

## TỔ TÔNG VÀ TÂM GỐCNG NẠN NƯỚC HOÀ CHÍ MINH

# CHUỖ TỊCH HOÀ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC TỎA CHỨC VÀ CÁN BỘ

TRẦN NHƯ<sup>(\*)</sup>

### *1. Công tác tỏa chức:*

Chuỗi tịch Hoà Chí Minh là người trực tiếp tỏa chức và lãnh đạo các lực lượng yêu nước của 54 dân tộc anh em trong công việc dân tộc Việt Nam tham gia các tỏa chức cách mạng quân chúng phù hợp với từng nơi từng, qua đó phát huy hết năng lực của mỗi giới, mỗi tầng lớp nhân dân, hình thành sức mạnh vô địch trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc khối aich nó là một cơ sở hai trong của chủ nghĩa thực dân cũ và giai cấp phong kiến tay sai ngoài bang, giành lại hoàn toàn độc lập cho dân tộc và tòi do cho nhân dân trong Cuộc Cách mạng Tháng Tám long trời lở đất năm 1945; trong cuộc trường kỳ kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp chiếm nước ta làm thuộc địa một lần nữa; trong cuộc chiến đấu suốt hơn hai mươi năm chống bọn rôi hung nô thế kỷ sau nước – thực dân mới Mỹ ở miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới, làm bản nập tấn công các lực lượng dân chủ và cách mạng trong khu vực, ném bom hủy diệt hàng nhà Việt Nam Dân chủ Cộng hòa – lực lượng hung hãn quyết định thất bại chiến lược của thực dân mới Mỹ trên chiến

trường Nam Việt Nam nơi riêng, Nông Đông nơi chung - trở lại thời kỳ hòa bình trong cuộc chiến tranh phá hoại các kỳ man rồi tỏa sau cái gọi là *Sở kiến Vinh Bắc Bộ* tháng 8-1964 (mà kẻ thù tỏa thủ là chính chúng đồng lên làm lý do nguy hiểm cho cuộc chiến tranh trên không các kỳ da man) mà anh cao là 12 ngày ném “ném bom rải thảm” môu nhà san phẳng Hà Nội, Hải Phòng và nhiều thành phố khác” hàng buổi Việt Nam những buổi chúng khi Dõi thời Hiệp định Paris nhà nước hai bên ký tắt. Nhân dân Việt Nam nhà “danh” cho những kẻ thù ác man rồi mất hết nhân tính kia một trận Nền Bền Phục hồi trên bầu trời thủ nhà anh hùng. Nổi lên trận nánh quyết định dân nên thất bại chiến lược của thực dân mới Mỹ mùa Xuân 1975: Mâu nhà và y muốn xâm lược của chúng bị nánh non chí tỏa trên mảnh đất hình chữ S cũ lịch sử 4.000 năm.

Chuỗi tịch Hoà Chí Minh cũng là nhà tỏa chức tiên tại công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa làm căn cứ và hậu phương vững chắc cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất nhà nước suốt tỏa sau khi nhà nước bị chia thành hai miền sau hiệp nghị Geneva cho nên khi miền Nam nước toàn toàn giải phóng ngày 30-4-1975, quét sạch quân xâm lược ra khỏi bờ cõi dân tộc ra nhà sang thế giới người hiện năm 1969.

(\*) TS. Triết học, Nguyễn Trường ban Triết, Viện Nghiên cứu phát triển Thanh phố Hoà Chí Minh.

Nhờ vậy ta hiểu *toà chớic lai* một tập hợp của nhiều người cùng có chung một mục đích trong công việc hợp theo quy chế của thể nhân này những kết quả Toà chớic nào cũng phải có mục tiêu, nội quy (nhiều lệ) mà mỗi thành viên phải tuân theo. Toà chớic nội hội của một hệ thống môi trường nào nhằm hoạt động trên bình diện rộng (vùng, cái nước, cái dân tộc).

Nước biết như cách mạng Nguyễn Ái Quốc khi còn trẻ đã có lần “nước năm nào” với bài tiên báo lịch sử Phan Bội Châu, cho rằng nguyên nhân của thành công của cái Phan là *chợa coi toà chớic* qua cái trailối: “Vâng thưa Chui làm cách mạng chẳng những phải có những cái chính trị như năm mà còn phải biết cách *toà chớic* nữa”. Cái Phan tâm sự với người nông chí trẻ nên nghĩ cho biết *toà chớic* của Chui như thế nào mà xoay hết cách này, chuyển hết cách khác mà vẫn *chợa coi* thành công, Nguyễn Ái Quốc trả lời: “Thưa, nghĩa khí của Chui cao hơn núi, lòng yêu nước của Chui sâu rộng hơn biển cả. Những núi cao mà những vũng nước thì lại như hồ chứa nước, liền kết thành từng dãy lớn; rồi lại *toà chớic* của núi. Biển sâu rộng mà không bao giờ cạn với lại như gộp nước nước của muôn sông, rồi lại *toà chớic* của biển. Chui xem như các *toà chớic* của Chui như vậy ra như thế kỷ XX này, thì thấy nên mong *chợa* nước vũng vũng, nguồn cung cấp sinh lực cho nước *chợa* nước dồi dào. Có lẽ vì thế mà *chợa coi* kết quả chăng?”<sup>(1)</sup>.

Trong những tác phẩm của Chui tịch Hoài Chí Minh, chúng ta thấy những nhận định chí lý sau đây:

*Muốn biết tội do chạy hay chống  
Thì xem *toà chớic* khắp hay không*<sup>(2)</sup>.

“Nếu hiện nay nước dân vẫn còn ở trong tình trạng tiêu cực, thì nguyên nhân là vì hội còn thiếu *toà chớic*, thiếu người lãnh đạo”<sup>(3)</sup>.

Ngày 10 năm 1924, Người như rút kinh nghiệm thất bại của Cộng sản Paris khi nói: “*Cách mệnh thì phải coi *toà chớic* rất vũng vũng mới thành công*”; về cách mạng Nga: “*Nhờ chuyển thất bại năm*

1905, thì thuyền mới hiểu rằng: một *lai phải* *toà chớic* vũng vũng. *Đầu *chợa* cách mạng nước này, coi *toà chớic* rồi *lai* coi ích lợi...*”<sup>(4)</sup>.

Trên con đường vận động tìm kiếm cứu nước, nên tận số huyết chủ nghĩa thức dân Pháp tìm hiểu tình hình, Người như cũng kết trong Bản án chế độ thực dân Pháp: “Ở nước Đông, chúng ta có tất cả những chúng ta thiếu *toà chớic* và thiếu người *toà chớic*!”. Người kêu gọi: “*Hỡi anh em cùng khối *oi* các thuộc địa! Hãy *noan* kết *lai*! Hãy *toà chớic* *lai*!*”<sup>(5)</sup>.

Trong những năm ba mươi chính Người như tham gia các *toà chớic*: Công nhân hai ngoài (ở Anh), Nông xã hội Pháp và sau nữa trở thành người nông sinh lập Nông Công sản Pháp. Người thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa (ở Pháp), Hội Việt Nam cách mạng thanh niên và Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông (khi Người đồng lãnh ở Trung Quốc). Việc Người *toà chớic* hợp nhất ba nước công sản ở ba kỳ Trung Nam Bắc thành Nông Công sản Việt Nam là tất yếu lịch sử không thể khác, công cụ không thể thiếu cho cuộc chiến đấu giành nước lập – tội do của *Toà quốc* và nhân dân Việt Nam. Ngay sau khi trở lại quê hương sau 30 năm xa cách, Người thành lập *Việt Minh* “*nhà cho nước bao đời đời*” – tức *Việt Nam nước lập nước minh hội*. Sau ngày cách mạng Tháng Tám thành công, vào giai đoạn cái nước nâng khăn chiến quyết liệt chống quân xâm lược Pháp, Người thành lập *Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam* (gọi tắt *Liên Việt*) và tháng 9 năm 1955 trở thành *Mặt trận *Toà quốc**<sup>(6)</sup>.

Trong những năm tháng khởi đầu, gian khổ tìm kiếm cứu nước, ngay từ năm 1926, Người như chọn 5 người ở Quảng Châu học cách làm công tác *toà chớic* và tiếp theo hàng chục cán bộ ở tuổi nước gọi là *nhà* tạo, huấn luyện về *toà chớic* và lãnh đạo các *toà chớic* *Công hội – Thanh niên – Phụ nữ – Dân chúng – Hợp tác xã*. (nhờ Người tổng nhà cấp trong tác phẩm *Nông Cách mệnh* viết năm 1927). Những hoạt động của thể thiết thức và vô cùng hiểu quả của Người như xuất

(1) Thanh Năm. Nguyễn Ái Quốc: trên những vết nước. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.49.

(2) Hoài Chí Minh. *Toàn tập*. t.3. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.

(3) Hoài Chí Minh. *Sđđ*. t.1.

(4) Hoài Chí Minh. *Sđđ*. t.2.

(5) Hoài Chí Minh. *Sđđ*. t.2.

(6) Xem: <http://www.matran.org.vn/Home/GioithieuMT/gtmt.htm>

phải tới quan niệm: “*Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng*”. Người vâng mệnh ta ngay từ đầu nên rất chú trọng nhiều loại toà chõc nên tập hợp quần chúng, phải huy sức mạnh và tính sáng tạo của quần chúng trong cuộc đấu tranh cách mạng: “...*hội là toà chõc của thanh niên, toà chõc của công nhân, toà chõc của nông dân, toà chõc của phụ nữ và nhiều toà chõc khác tuy số ít nhưng vẫn là lực lượng của quần chúng*” nhờ có Thủ tướng Phạm Văn Nông khẳng định trong cuốn *Tôi quốc ta, nhân dân ta, sự nghiệp ta và người nghe sứ*<sup>(7)</sup>.

Người cũng coi quan niệm rất rõ ràng và khoa học về toà chõc trong hoạt động kinh tế “*Muốn sản xuất nhiều, lại phải coi toà chõc, vì người càng nhiều sức càng mạnh, làm càng việc càng nhanh, càng tốt; nếu ít người, sức yếu, làm không nhanh không tốt*”<sup>(8)</sup>. Với nông dân, Người kêu gọi: “*Phải toà chõc nhau lại. Coi toà chõc nên tăng gia sản xuất, thức ăn tiết kiệm, thì của cải chúng ta ngày càng nhiều, đời sống càng tốt đẹp*”. Phải toà chõc nên thì nua, thì nua nên tăng gia sản xuất và phải biết tiết kiệm, sản xuất mà không biết tiết kiệm thì nhỏ giọt vào nhà trống”<sup>(9)</sup>. Chung quanh vấn đề tập thể xã hội Người nói cụ thể để hiểu: “*Hộp tác xã bắt cao là thu nhập phải cao, thu nhập là kết quả của toà chõc chõu không phải là bắt cao, và chủ nghĩa xã hội là xã hội mà ở đó mọi người dân có cơm ăn, áo mặc, chỗ ở và hạnh phúc do biết toà chõc, chõu không có gì khi thiếu, khi làm và quai cao xa. Nghĩa là không thể bỏ hẹp trong toà chõc nên thuận, tất rồi toà chõc với người dân và người đồng thời trong toà chõc nữa*”.

Người luôn coi trọng và biết đưa vào kinh nghiệm nhiều đời của dân. Khi có cái bỏ hỏi phải làm những gì sau khi cách mạng thành công, Người nói: “*Coi hỏi dân. Dân ông cái gì, không ông cái gì. Dân ông cái gì thì làm. Có ai làm cũng phải hỏi dân*”. Nếu là phòng chãm luôn luôn nung nấu thật sự tin dân, nghe dân (tức nghe lời nói phải của dân được khi không thuận nhỏ).

Người luôn coi trọng nguyên tắc nhất quán tính toà chõc, tức là ta làm gì cũng phải do toà chõc, không nên ra ngoài toà chõc, phê bình cũng phải trong toà chõc. Không nên nói lung tung, làm việc gì cũng phải bám với toà chõc, không nên nói mình ngoài toà chõc<sup>(10)</sup>. Người nhận mạnh luôn phải sát với thực tế và kịp thời nhiều nhất những lệch lạc chõu không phải chõu nên lúc bùng phát, lớn chuyển ra môi xã hội thì nên muộn rồi. Hình thức toà chõc nào cũng không chấp nhận quan liêu, bám giầy, xa rời thực tế cuộc sống.

Về công tác toà chõc coi hai nội dung lớn:

*Một là toà chõc công việc*: Toà chõc ta công việc là tiết kiệm tiết kiệm sức lao động, muốn vậy phải biết sắp xếp công việc hợp lý khoa học. Thời ô nhiễm khu Việt Bắc, Người sáng kiến dò nhỏ mỗi người, xếp bàn trên bàn gỗ chõc mấy chõu cuối kỳ nào rồi hết sơn; bên cạnh là chõc bỏ những công việc giầy tờ chõc thò, nghè quyết (cái bỏ công việc nào thì vào thò ca cách mạng và kháng chiến trong bài Việt Bắc của nhà thơ Tố Hữu). Công người hỏi Bắc sao không nông tui gọi nên bắt quần tài liệu tốt hơn, tiền hơn; Người trả lời là nếu Tây nói nhảm dư xuống an toàn khu thì làm sao khiêng cái cái tui này nữa, chãng phải kể rồi thu hết tài liệu quan trọng sao. Trong khi nói bỏ nhe coi nạp coi này coi quai khoai lên lòng luôn khe lách núi tha hỏi Khi tìm chõn nhà niệm nói làm việc của Chuitịch trong thuở kháng chiến, Người căn dặn: *Tiền coi núi, dõn coi sông, coi nhà ta trong, coi bãi ta vui; tiền nông tôi Trung ông – Thuận lời sang bãi Tông – Nhặt thoang, rải, kín nhà – Gặt dân, không gặt nông*. Phong làm việc trong “Phủ Chuitịch” *chiều cao chõc hôn một nhà một với một chũt, chiều ngang nhà tay sang phải sang trái vĩa chãm nên nên tiền tay lấy nõc cái vĩa dung nên ôi vĩa*. Ngay nay, ta liên tưởng những ý kiến của Người trong lĩnh vực này nên một môn học coi tên là công thái học (ergonomics) chõu nội dung sắp đặt hợp lý công việc, nội ảnh chõn ôi trong những việc kiến củi thể thì hiểu rằng tri thức của Người thật siêu phàm, vượt thời gian.

<sup>(7)</sup> Phạm Văn Nông. *Tôi quốc ta, nhân dân ta, sự nghiệp ta và người nghe sứ*. Nxb Văn học, Hà Nội, 1983.

<sup>(8)</sup> Hoà Chí Minh. *Sđd*. t.9.

<sup>(9)</sup> Hoà Chí Minh. *Sđd*. t.9.

<sup>(10)</sup> Hoà Chí Minh. *Sđd*. t.8.

*Hai la tôi chớic hai nhain:*

La ngōōi toà chớic, ñoing toà chớic caic toà chớic caich maing va toà chớic quan chuing va la ngōōi lainh ñab thaing lōi cuoic. Caich maing giai phoing daic toic, ñainh thaing hai thealōic ñeá quoc thōic daic hung maing hang ñau theá giōi, Ngōōi ra hieiu vai troicaich maing, vai troilainh ñab *hai nhain* của ñaing cho ñeñ Ngōōi chuitrong ñac biêt loai hinh toà chớic nay. Mōi ñaing nhō vaỹ phai "*lainh ñab quan chuing lao khoilam giai cap tranh ñau ñeá tieu troi tō bain ñeá quoc chui nghúa*"; ñaing vieñ phai "*hang hai ñau tranh va daic hy sinh phuc tung meinh leinh ñaing*"; ñaing phai coi kyũ luat chat chei "*Bat coi vea vañ ñeñ nao ñaing vieñ ñeñ phai het soic thab luain va phat bieũ yũ kieñ, khi ña so ñaing hò quyêt thì tat cai ñaing vieñ phai phuc tung mai thi hanh*"<sup>(11)</sup>. Khoing tuain thuĩ ngayñ taç nay thì thaĩ bai la khoing tranh khoi. Ñoi la thōic ño, la chuain mōic của long trung thanh vōi caich maing. Ta tōng biêt Ngōōi tōng ñoi maĩ vōi vañ ñeñ mang tĩnh ngayñ taç raĩ cao nay trong nhiều viec, tōi viec nhoinhō boi thuĩ vui duy nhất vì soic khoe (huĩ thuoic la) ñeñ viec ñai sōi nhō ñoing loĩ caich maing ma coi khoing ít ngōōi (quoc teá cuing nhō quoc noi) cho rang Ngayñ Ali Quoc theo ñoing loĩ daic toic, la ngōōi quoc gia chui nghúa, khoing theo ñoing loĩ giai cap... ma hai qua la Ngōōi chui bao ñieu kyũ thōi suot nhiều năm troi khoing hea bieñ minh, khoing thaĩ maĩ ra ngoai toà chớic; chæ coi thōic teá chōng minh.

Theo Ngōōi, hai nhain lainh ñab của caich maing phai do ñoing ngōōi ousui của giai cap coing nhain vì coing nhain mōi ñoan ket ñau tranh kieñ quyêt nhất cho lyi tōing caich maing. Oĩ ñoic ta chōa coi ñeñ ñai coing nghiẽp, tōic chōa coi giai cap coing nhain hieñ ñai, cho ñeñ ñaing vieñ coing sain Viet Nam phai la ñoing ngōōi ousui trong coing nhain, ñoing ngōōi ousui va yeũ ñoic trong noing daic, trí thōic va tieũ tō sain. Ñoi la sōi sang taĩ chæ coi oĩ Ngayñ Ali Quoc – Hoà Chí Minh.

Trong *Ñieu laĩ* do Ngōōi soain thab năm 1926 coi muc tieũ caich maing la tren het va tyeũ ñoi phuc tung quyêt ñoing của tap thea tren yũ kieñ của cai nhain minh. Ngōōi viec vea viec nay nhō sau: "*Tōi do tō tōing - Chei ñoi ta la chei ñoi daĩ*

*chui tō tōing phai ñoic tōi do. Tōi do la thea nao? Ñoi vōi mōi vañ ñeñ mōi ngōōi tōi do bay tōi yũ kieñ của mình, gop phai tim ra chain lyi Ñoi la mōi quyêt lōi ma cuing la mōi nghúa vui của mōi ngōōi. Khi mōi ngōōi ñai phat bieũ yũ kieñ, ñai tim thaỹ chain lyi luic ñoi quyêt tōi do tō tōing hoẽ va quyêt tōi do phuc tung chain lyi*"<sup>(12)</sup>. Ngay nay, quy taç nay quyêt ñoing sōi phai trien thanh coing của nhiều ñoic chōi khoing rieing gi cho mōi toà chớic, khoing rieing gi cho ñaing coing sain. Nhō vaỹ, toà chớic phai phu hop vōi thōic teá va ñoing bieñ ñoi của ñoi. Ngōōi ñai nhain xet raĩ thaing thain: "*Noĩ ve ñaing, mōi ñaing ma giaiũ khuyêt ñeĩm của mình la mōi ñaing hoing. Mōi ñaing coi gan thōa nhain khuyêt ñeĩm của mình, va ch roĩ ñoing cai ñoi vì ñau ma coi khuyêt ñeĩm ñoi xet roĩ hoan cainh sinh ra khuyêt ñeĩm ñoi roĩ tim kieñ mōi caich ñeĩ sōa chōa khuyêt ñeĩm ñoi. Nhō thea mōi la mōi ñaing tieñ boĩ maing daic, chæ chain, chain chĩnh*"<sup>(13)</sup>.

Tet năm 1960, sau khi ñeñ thain mōi gia ñinh lao ñoing ngheo, Ngōōi taim sōi vōi ñoing chí phuc vui ma nhō ñoi vōi trai tim mình: "*Mōi ngay daĩ chōa ñui aĩn, aĩ chōa ñui maĩ, caic chui chōa ñoic hōic hanh, mōi ngōōi con khoi thì Bai aĩ khoing ngon, nguĩ khoing yeñ*", va sau ñoi Ngōōi ke lai trong mōi phieñ hoĩ của Boi Chĩnh tr: "*Ta coi chĩnh quyêt trong tay, ñoing chĩnh quyêt ñoi chōa thōic sōi la do daĩ, vì daĩ. Mōi soĩ lainh ñab caic ñoi phōng con quan lieũ va ñaing vea hinh thōic. Hoi khoing chui ñi saiũ, ñi saiũ quan chuing, ñeñ phuc vui quan chuing chōa toĩ. Ñeũ chuing ta chæ nghe bai caic của hoi thì seĩ khoing bao giōi nam ñoic chĩnh xaiĩ tĩnh hinh ñeĩ coi chui tōing, ñoing quyêt ñuing ñain. Ñaing quan lieũ, Chĩnh quyêt quan lieũ, thōic sōi la mōi nguy cō ñoi vōi ñai ñoic chuing ta*"<sup>(14)</sup>.

Tōi raĩ sōim, Ngōōi ñai ñeñ ra ñoing ngayñ taç tap trung daĩ chui – tap thea lainh ñab cai nhain phui trach ma tap thea lainh ñab la daĩ chui Cai nhain phui trach la tap trung.

Quan ñeĩm của Ngōōi thaĩ roĩ rang, coing bang va minh bach: Vì vai troi lainh ñab, vai troi raĩ

(12) Hoà Chí Minh. *Sĩd*. t.8.

(13) Hoà Chí Minh. *Sĩd*. t.5.

(14) Vui Kyũ *Cang nhōi Bai Hoĩ* Nxb Thanh Nieñ, Hai Noĩ, 1999.

(11) Hoà Chí Minh. *Sĩd*. t.3.

quyet n̄nh cho moi thanh bai lai ōi N̄ang, vi thea moi sai soi Ngõōi neu quy vea Chi bōi roi toī noi lea N̄ang uy, Tanh uy, Trung ōng. Ngõōi noi: "H̄p tac xākem thea nao? Vi chi bōikem. Māchi bōikem truy nguyẽn lai vi lānh n̄āo cua Tanh uy... Cho nen muōn biet N̄ang n̄a phōng minh mānh hay yeu, khai hay kem hay nhìn vāo soi lānh n̄āo cua cap uy... Cōānhiēn lai cap uy N̄ang toī xāi neūn huyēn neu coi trāch nhiēm, nhõng trāch nhiēm chính lai noī tham mōu cua tanh, lai Tanh uy..."<sup>(15)</sup>.

Vēa tam quan trōng cua tōa chõic hāt nhaīn lai N̄ang, Ngõōi ch̄e roi "N̄ang khōng thea noī hōi Māt trān thõa nhaīn quyẽn lānh n̄āo cua minh, māi phaī toī ra lai mōt bōi phaīn trung thanh nhất, hōat nõng nhất vāi chaīn thõic nhất. Ch̄e trong n̄au tranh vāi cōng tac hāng ngay, khi quān chuīng rōng raī thõa nhaīn chính sāich n̄ung n̄ān vāi n̄ang lõc lānh n̄āo cua N̄ang, thì N̄ang moī gīānh nõõc n̄ā vāi lānh n̄āo"<sup>(16)</sup>.

Cho nen̄ nhõng ngay thaūng cuoī cung cua cuoīc nõõc, Ngõōi khōng quēn n̄ē laī cho thea hēa nōi tiēp nhõng dong sau n̄ay trong *Di chuīc*:

"Theo ȳi tōā, viēc caīn phaī lam trōōc tiēn laī chanh nõān laī N̄ang, lam cho mōt n̄ang viēn, mōi nõān viēn, mōi chi bōi neū ra sōic lam tron nhiēm vui n̄ang giāo phoī cho minh, tōan tam tōan ȳi phūc vui nhaīn dān. Lam nõõc nhõ vāy, thì dūi cōng viēc tō lōn māy, khōi khaīn māy chuīng ta cūng nhất n̄nh thaūng lōi"<sup>(17)</sup>.

## II. Cōng tac caīn bōi

Coī tōa chõic moī ch̄e laī bōōc n̄au. Bāt coī tōa chõic nao cūng phaī coī nhõng con ngõōi cuī thea ngõōi lānh n̄āo, caīn bōi chuyẽn trāch, nhaīn viēn caīc lōaī thì moī coī thea thõic hiēn nhiēm vui vāi muc̄ tiēu cua tōa chõic.

Nam̄ 1925, khi mang tēn Vōng, Ngõōi n̄ā ȳi thõic rat̄ rōi thaūm nhūān caū chaim̄ ngōīn cuā Quān Trōng: "Nhat̄ niēn chī kēi vāt̄ nhõ chuīng cōic, thap̄ niēn chī kēi vāt̄ nhõ chuīng mōic, bāch niēn chī kēi vāt̄ nhõ chuīng nhaīn" (cōi ngh̄ā laī kēā sāich mōt nam̄ khōng gī bāng trōng luā, ket̄ sāich mōīi nam̄

khõng gī hõn trōng cāy, kēā sāich tram̄ nam̄ khōng gī hõn trōng ngõōi)<sup>(18)</sup>. Tōi ȳi trēn, Ngõōi ruīt gōn cho aī cūng dēā nhõī

*Vi lōī ich mōīi nam̄ trōng cāy - Vi lōī ich tram̄ nam̄ trōng ngõōi!*

Vaīn n̄ēā can bōi nõõc ngõōi n̄ēā cap̄ nhieū nhất bōi tam quan trōng cuā noī Yēu tōā con ngõōi – caīn bōi – nõng vaī trōng quyet n̄nh trong viēc hoan thanh̄ caīc nhiēm vui cuā tōa chõic. Ngõōi tōng khaīng n̄nh: "Muōn viēc thanh̄ cōng hōat̄ that̄ baī, neū dō caīn bōi tōt hōat̄ kem̄. Noī laī mōt chaīn lȳn hāt n̄nh"<sup>(19)</sup>. Trong tac̄ pham̄ lōn Sōā noī lōi lam viēc Ngõōi viet̄: "Caīn bōi laī caīi dāy chuyẽn cuā bōi māy. Neū dāy chuyẽn khōng tōt, khōng chaȳ thì nõng cō dūi tōt, dūi chaȳ tōan bōi māy cūng tēā liet̄. Caīn bōi laī nhõng ngõōi nem̄ chính sāich cuā Ch̄inh phūȳ cuā Nõān theā thī hanh̄ trong nhaīn dān, neū caīn bōi dōī thì chính sāich haȳ cūng khōng theā thõic hiēn nõõc"<sup>(20)</sup>.

Lam theā naō n̄ēā coī caīn bōi tōt?

**Ren luyẽn:** Ngõōi hiēu rat̄ rōi tinh̄ canh̄ cuā ngõōi dān noī laī voīi nhaīn xēt: "Ngõōi bān xȭi bōi dim̄ trong canh̄ dōt̄ nait̄ vāi suȳ yēu bōi mōt hēa thõāng tinh̄ khōn̄ nhaīn nhõā soī, n̄ān nõān hōā, khōng lap̄ liẽm̄ hēt nõõc dōōi mōt dāng giāo dūc b̄p bõm̄: hōi phaī noī mōā hōi soī nõõc māt trong nhõng laō tac̄ nanḡ nhõic nhất vāi bāic bēō nhất n̄ēā kiẽm̄ sōng mōt caīch chaȳ vāt̄, vāi haū nhõ ch̄e bāng sōic cuā hōi thōī n̄ēā nuoī moī ngān quȳī cuā chính quyẽn... Ngõōi An Nam – chuīng tōā n̄āi noī vī sao – laī hoan tōan laī con sōā khōng, xēt vēa māt tiēn bōi hiēn n̄āi, sō voīi caīc lāng giẽng cuā hōi: ngõōi Hoa, ngõōi Nhāt, ngõōi Xiēm vāi caī ngõōi Āh nõā"<sup>(21)</sup>. Trōōc tinh̄ canh̄ bī nait̄ āy, Ngõōi ra lōī K̄inh cāb nõng bāo: "Trōōc tinh̄ canh̄ n̄aū n̄õn, xȭi xā āy, ta coī chõū khōan̄ taȳ chõū ch̄ē khōng?... Viēc lōn chõa thanh̄ khōng phaī vī n̄ēā quoc̄ mānh, māi laī vī cō hōi chõa ch̄in, laī vī dān ta chõa hiēp lõc nõng tam̄... Viēc coīu quoc̄ laī viēc chung. Aī laī ngõōi Viet̄ Nam neū phaī kēā vaī gīānh vāic mōt phan̄ trāch nhiēm: ngõōi coī tiēn gōp tiēn, ngõōi coīī cuā gōp cuā, ngõōi coīī coīī gōp sōic, ngõōi coīī taī nanḡ gōp taī nanḡ.

<sup>(15)</sup> Hoà Chí Minh. *S̄n̄d.* t.10.

<sup>(16)</sup> Hoà Chí Minh. *S̄n̄d.* t.3.

<sup>(17)</sup> Hoà Chí Minh. *S̄n̄d.* t.12.

<sup>(18)</sup> Thanh N̄am. *Nguyẽn Āi Quoc̄ trēn nõõng vēi nõõc.* Nxb Chính trị quoc̄ giā, Hāi Nōi, 1994.

<sup>(19)</sup> Hoà Chí Minh. *S̄n̄d.* t.5.

<sup>(20)</sup> Hoà Chí Minh. *S̄n̄d.* t.5.

<sup>(21)</sup> Hoà Chí Minh. *S̄n̄d.* t.1.

<sup>(22)</sup> Hoà Chí Minh. *S̄n̄d.* t.3.

Riêng về phần tôi xin nếm hết sức tâm lực ní cũng các bạn, vì nông baw mầu giành tôi do ñooc lap, duophai hy sinh tính mạng cũng không nêi<sup>(22)</sup>. Trong bối cảnh muốn vãn khôikhải ấy (nãi bỏa phần ngôoi dân muichôi đot nait, tôi ti, cái nhìn không voot khoi luy tre lang...) không Ngôoi khanggih: "Không ai lai ngôoi vô dung nait. Mình lam cho hoi thanh vô dung, thì nhan cõ, hoi seivi bat thien nây". Ngôoi noi rang: "Trong mình coi hai phe: một phe thien, một phe ác. Ngôoi noi ai cũng coi choi hay choi dôi.. dung ngôoi cũng nhõ dung goi Ngôoi thôi kheib lei thì goi to, noi thanh, cong nêu tuy choi mai dung ñooc. Ngôoi ôi ñoi ai cũng coi choi toai vai choi xau. Ta phải kheib nang cao choi toai, kheib sõi chõa choi xau cho hoi"<sup>(23)</sup>. Ngôoi hieu rat roi ngoai cai tat coa hõu của ñong baw mình bõ aip bõic, boic loit, dot nait vai con nhiều can beinh khai: tham lam, löoi bieing, kieu ngao, hieu danh, thieu ky luat, hep hoi, ñoa phõng chui nghúa, beinh "hõu danh vô thõic", keib beikeb canh, thien can, beinh cainhan, xu nõnh, a dua, quan lieu ban giay, noing tinh, luy chup buoc Ngôoi tõng phải keu lei khuyet ñiem nait mainhieu thei không không laý lam lai, bõi vì lam ngôoi thì ai cũng coi ít nhiều khuyet ñiem. Ngôoi ta ai cũng coi khuyet ñiem. Cõi lam viec thì coi sai lam. Ngôoi so sánh chí lý "Cũng nhõ những ngôoi hang ngay loit bun mai tren mình hoi coi hôi bun, vet bun. Nhõ vay thì coi gi lai ky quai? Vì loit bun thì nhait ñinh coi hôi bun. Can phải tam rõi lau moi sach. Trai lai, neu loit bun mai không coi hôi bun, moi that lai ky quai. Neu trong ñang ta, một ñang moi toi trong xai hoi cuibõic ra, neu noihoan toan không cõnhõng ngôoi xau, viec xau nhõ thei moi lai ky quai chõi Coi nhien noi thei không phải lai ñeibaw chõa"<sup>(24)</sup>. Vãn ñe Ngôoi ñat ra lai không sõi sai lam vai khuyet ñiem, chõ sõi không chõu coagang sõi chõa sai lam va khuyet ñiem. Vainang sõi ñõnh ngôoi laih ñab không tu thait vai không biet cach ñung ñe giup can boisõa chõa sai lam va khuyet ñiem... Sai lam lai do không hieu, không biet.

Ngôoi can boi phải luon luon toi ren luyen vai ñooc thõithach trong ren luyen thì moi trõithanh can boi toai. Ngôoi dai: "Trõic het ñoi vô mình:

chõitõi kieu toi ñai. Tõi kieu, toi ñai lai khõidai. Vì mình hay, con nhiều ngôoi hay hôn mình. Mình gioi, con nhiều ngôoi gioi hôn mình. Tõi kieu, toi ñai toi lai thoai boi Song to, biein roing thì bao nhiều ñooc cũng chõa ñooc, vì ñoalõing noi roing vai sai. Cai chein noi cai ñoa can, thì một chui ñooc cũng tran nây, vì ñoalõing noi hep noi Ngôoi mai toi kieu, toi main, cũng nhõ cai chein, cai ñoa can... Không Tõi noi: mình coi ñõnh ñain, moi tei ñooc gia, trõ ñooc quoc, binh ñooc thien hai.

Tõi mình phải chính trõic, moi giup ñooc ngôoi khai chính. Mình không chính mai muốn ngôoi khai chính lai vô luy ñoi vô ñoi thì ta phải yeu quy kiñg trong, giup ñõ chõu ñinh hoi ngôoi tren. Chõu xem kinh ngôoi ñõoi. ñoi vô ñoi công viec ñai phui trach viec gi thì quyet lam cho ky ñooc, cho ñe ñoi ñe chõn, không sõi khoi hõic, không sõi nguy hieim. Bat ky viec to, viec noi phải coi sang kiei, phải coi kei hoach, phải can thait, phải quyet tam cho thanh công.

Viec thien duoi noi mai cũng lam. Viec ác duoi noi mai cũng train"<sup>(25)</sup>. Ngôoi tõng nhan mainh nhiều lai: Không ham của cai, không meisac hep vai không ham danh voing. ñay lai ñõnh nguyeh nhan ñeira moi sai lam của can boi không chõa moi ai, cap nao. Cho ñe ren luyen ñai ñõic thì moi dep ñooc chui nghúa cainhan, vì "con chui nghúa cainhan lai con ñõch õi bein trong, ñõch õi trong con ngôoi mình. Kei ñõch ay lai không thei lai sung ban vai ñooc"<sup>(26)</sup>.

**Phe binh:** Muốn ren luyen cainhan thì phải biet toi phe binh! ñoi vô ñoi công sain chait chính thì noi lai vu khi hõu hieu nhait, lai pham chat va nghúa vui cao cai không the thieu. Ngôoi viec: "Phe binh vai toi phe binh nhõ uong thuoc boi Xo roit thì phải uong thuoc boi Thai xe ñap ra lau chui cho sach bui, luc lap vai phải cho dau moi xe moi chay ñooc. Phe binh xong phải biet cach sõi chõa. Neu phe binh roit mai không biet cach sõi chõa lai moi khuyet ñiem to"<sup>(27)</sup>.

**Sõi dung:** Neu ren luyen can boi vai can boi phải ren luyen thì moi ñap õing yeu cau công viec; phe binh vai toi phe binh lai vu khi hõu hieu,

(23) Hoà Chí Minh. Sñd. t.5.

(24) Hoà Chí Minh. Sñd. t.5.

(25) Hoà Chí Minh. Sñd. t.5.

(26) Hoà Chí Minh. Sñd. t.9.

(27) Hoà Chí Minh. Sñd. t.6.

lại phẩm chất không thể thiếu của người cain boà thì việc sử dụng cain boà con quan trọng hơn nhiều nói với số thanh bãi của số nghiệp cạch mạng. Traich nhiệm sử dụng cain boà rất lên vai người lãnh nào bởi vì *"Lãnh nào khéo, tai nhoui coi thể hoi ra tai to. Lãnh nào không khéo, tai to cũng hoi ra tai nhoui"*<sup>(28)</sup>. Về việc này, Người chạ cạch lam củi thể *"Hiểu biết cain boà – Khéo dung cain boà – Cắt nhac cain boà – Thông yếu cain boà – Phe bình cain boà"*<sup>(29)</sup>. Người nhân mình: *"Cắt nhac cain boà không nên lam nhỏ "giai giao". Nghĩa là trước khi cắt nhac không xem xét kỹ khi cắt nhac rồi không giúp nôi hoi. Khi hoi sai làm thì nây xuống, chôi lúc hoi lam khai lại cắt nhac lên. Một cain boà bở nhac lên thái xuống nhỏ thể ba lán lai hoing cai nôi"*<sup>(30)</sup>.

Cạch dung người của Người là một bài học sâu sắc về công tác cain boà. Những vì Người nôi tời Phaip về nôi nếu hoàn thành trong traich của cạch mạng nhờ kỹ số Train Nôi Nghĩa, bực số Nây Ván Ngộ cạch bực số Phai Ngoic Thach, Nguyein Khai Viein... Về cạch dung người, Người phân tích thái tình nôi ly *"Lúc dung cain boà nhiều người phẩm vào những bính sau nây: Ham dung người bực con, anh em quen biết, bâu bần, cho hoi lai chac hôn người – Hay dung những kei khéo nình hoi mình, mai chain ghet những người chính trực – Hay dung những người tính tình hợp với mình, mai train những người tính tình không hợp với mình. Vì những bính nôi ket quai những người kia nôi lam bay, mình cũng coi bao dung, che chôi bâu hoj khiến cho chúng ngay cang hoi hoing. Nôi với những người chính trực thì bôi loing tìm vet nôi trai thu. Nhô thể coi nhein lai hoing cai công việc của Nây, hoing cai danh giai của người lãnh nào"*<sup>(31)</sup>.

*"Nhân tài là nguyên khí của quốc gia"* (ghi trong bia nôi tại Quốc Tời Giain Hoi Nôi) cho nên phải phải hien và sử dụng nuing. Nhân tài du chóa nhiều làm nòng nếu biết lựa chọn, biết dung thì nhân tài ngay cang phải triển vì coi rất dung voi dung vón. Nếu người lãnh nào hep hoi, số người hôn mình, muon nôi người nhai

người quen biết, tao thoi chay choi ma không tao nôi kiến lam việc nhô Người dạy ngay nay thaim chí mang tính thoi số cấp bách hơn bao giờ

**Giai cấp – dân tộc ít người:** Người tổng nôi giai cấp là vấn đề rất nôi. Việc phân chia giai cấp coi lịch sử của nôi và với một người cạch mạng thì nôi nên chính trị phải xét nên thái nôi của cạch giai cấp và tầng lớp xã hội nôi nình phòng chaim, chính sách cho nuing. Người viết: *"Trước khi ra nôi người ta không thể lựa chọn sinh ra ôi giai cấp nào, ôi gia nình nào. Thanh phần giai cấp nhất nình coi ảnh hưởng nên tời tời của con người, nòng nôi không phải là một ảnh hưởng quyết nình, không khác phúc nôi. Khi nôi nôi vao hang nguoi cạch mạng. Nôi nôi Nây vao nhân dân ren luyein, người ta coi thể nôi tranh vao thoi ly ảnh hưởng của giai cấp xãu, thoi ly những quan hệ xãu. Thanh phần giai cấp vao quan hệ gia nình (nôi chui) coi ảnh hưởng thể nào, nôi quyết nình vón lai do bần thain môt người nôi voin, môt người cain boà"*<sup>(32)</sup>. Vài lai ôi Viet Nam, nhô Người tổng khang nình, cuoi nôi tranh giai cấp không diễn ra giống nhô ôi phông Tây (xét ôi giới nôi người lao nôi: không giai ngoj nhân nui, voi tời choi; phía chui không coi bao nhiêu may môt, nôi ruộng, không phải là ty phui...). Cho nên giai cấp công nhân, nôi dân, bần nôi và có nôi, trung nôi, phú nôi, nôi chui tiêu tời sần, tời sần môt khi nôi giai vao cain nôi giai nuing lai naim môi rôi vao cing có *Mat train dân tộc thoi nhất*, phải tan aim môt dung người Viet nôi người Viet, lai chiến tranh nôi chiến tranh vao Nôi nôi gianh thoi lap dân tộc nhô chính sách saing tao và nuing nôi ay. Phân tích về nôi dân, Người viết: *"Lộc lôi của chúng ta lai hang chui trieu nôi bao nôi dân lao nôi... Khéo tời choi, khéo lãnh nào thì lộc lôi ay se lam xoay tời chuyen nôi"*<sup>(33)</sup>. Ôi Viet Nam chóa coi lộc lôi công nhân trai qua ren luyein cho nên cain boà nôi nôi nôi vao nôi may, công xôi nôi ren luyein tời phong công nhân công nghiệp và chạ nôi nôi tranh cạch mạng.

(28) Hoà Chí Minh. *Sđd.* t.5.

(29) Hoà Chí Minh. *Sđd.* t.5.

(30) Hoà Chí Minh. *Sđd.* t.5.

(31) Hoà Chí Minh. *Sđd.* t.5.

(32) Hoà Chí Minh. *Sđd.* t.8.

(33) Hoà Chí Minh. *Sđd.* t.8.

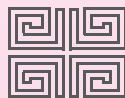
Khi nôiic nhai nôiic lạp, công nhân chạ sản xuất, không tham gia quản lý do nôiic kềm tinh thần trách nhiệm và kỹ luật, không phải huy nôiic sáng kiến. Cho nên cần bổtham gia lao động và công nhân tham gia quản lý sẽ khác phục nôiic những niềm yêu ái. Trí thốic là những ngôôii coi trình nôiic nôiic hoiic hanh cho nên coi nhiều hieu biết. Tuy nhiên sau bao nhiêu năm bù nôiic hoả và nhỏi nhiet vàn hoả thốic dân, Ñiing cần quan tâm giải đuc hoi: “Chính những ñiing cách mạing lai cang trong trí thốic, vì muon phải triển vàn hoả thì phải cần thay giải, muon phải triển sôic khoe của nhân dân thì phải cần thay thuoiic, muon phải triển kỹ nghệ thì cần phải coi kỹ sô... Toim lai cách mạing *raít cần trí thốic và chính ra chạ coi cách mạing môiic biết trong trí thốic*. Trí thốic ñiing trong là trí thốic hết long phục vui cách mạing, phục vui nhân dân... Vây vì sao Ñiing và Chính phủ ta lai trong trí thốic? Vì ta muon xây đoiing nôiic dân chủi nhân dân, nhô phải triển vàn hoả, giôii giiin sôic khoe cho nhân dân, xây đoiing kỹ nghệ – Trí thốic nôiic ta cũng nhô trí thốic các nôiic thuoiic ñiia, biiin thuoiic ñiia hay các dân toiic bù aip bôic, khác với trí thốic các nôiic tô biiin ñeá quốc khác. Ôl các nôiic tô biiin ñeá quốc, trí thốic ñiia sô là tô trong giải cấp tô sản mảra, rồi lai trôii lai phục vui cho tô biiin. Ôl nôiic ta thì khác, du là trí thốic môt sô khai ñiing thuoiic thanh phần phủ ñiing, phong kiến, tô sản ñiing cung bù ñeá quốc aip bôic... Vì vậy, trí thốic Việt Nam coi ñiia oic dân toiic và ñiia oic cách mạing, xem nôiic sách, biết nôiic dân chủi biết lịch sôic cách mạing, nhất là lịch sôic cách mạing Pháp, nên ñeá háp thui nôiic tinh thần cách mạing... ñeá theo cách mạing và vì vậy, Ñiing cách mạing phải ñiu ñat, giup nôiic trí thốic của ta ñiia và phe cách mạing, phe công ñiing...”<sup>(34)</sup> Trí thốic hiiin con nhiều khuyet ñiing do nên giải đuc nhỏi sô, chia rẽ ñiia leá của ñeá quốc, phong kiến. Hoiic xong biiic ñiia hoiic coi theá gôii lai coi trí thốic, ñiing không biết cấy ruộng, không biết làm công, không biết ñiing giải, không biết làm nhiều việc khác – coi theá là

những công việc thốic teá thì coi ñiing là “y không biết gì cái *Theá* thì y chạ coi trí thốic môt nôiic. Y muon trôii thanh môt ngôôii trí thốic hoan toan, thì phải ñem cái trí thốic ñiia lạp dung vào thốic teá. Vì vậy, những ngôôii trí thốic ñiia cần phải biết rồi cái khuyet ñiing của mình. Phải khiiem toñ. Chôii kieu ngai. Phải ra sôic làm các việc thốic teá”<sup>(35)</sup>. Những lôiic phản tích, lôiic chạ biiin của Ngôôii tòng là *con ñiing thanh công* của nhiều trí thốic tòng coi nhiều ñiing gôii cho công cuoiic biiin và xây đoiing ñiia nôiic trong quai khôii mả vàn mang tính thoi sô, thiiim chí ñiing hoả ngay hoiic nay.

Vôii các tầng lớp khác (Phủi nôiic - Thanh niên - Vàn nghệ sô ...) thì trên tinh thần ñiing kết dân toiic, Ngôôii rất chúi trong tập hoiic môt ngôôii ñiing kết xung quanh mục tiêu toiic cao là giải phóng dân toiic, bôii vì giải phóng dân toiic là ñiing kiến không theá thieu ñeá giải phóng giải cấp, các tầng lớp nhân dân, ñiic biết là phủi ñiic chiếm trên môt ñiia dân sô

Nôiic Việt Nam coi 54 dân toiic anh em; sôic nghiệp giải phóng dân toiic là công việc của tất cả các dân toiic. Ñiing nhất thiết phải và trong thốic teá rất chúi trong vàn ñeá ñiing kết dân toiic, nhô ñiia cuoiic Khôii nghĩa tháng Tám 1945 thanh công, cuoiic kháng chiến 9 năm tháng lôiic là do cách mạing giải ñiing huy ñiing sôic miiinh và sôic ñiing gôii rất to lôn của nhân dân các dân toiic anh em trong cái nôiic, cái ba miiinh Bắc Trung Nam.

Biiic hoiic và tập hoiic các thanh phần giải cấp, các tầng lớp nhân dân, các dân toiic anh em trong ñiia gia ñiing Việt Nam cho mục tiêu chung rất thiiing liiing côi nôiic và giôii nôiic, xây đoiing môt xã hoiic “nôiic nôiic ñiic lạp, dân ñiic tôi do, ñiing biiin ai cũng coi côm aii aii miiic, ai cũng ñiic hoiic hanh” mả Ngôôii vàn dung thanh công trong quai khôii ngay nay, vàn mang tính thoi sô rất ñiing hoả, là biiic hoiic quy ñiing thoi laiing quai!



<sup>(35)</sup> Hoà Chí Minh. *Sñd.* t.5.

<sup>(34)</sup> Hoà Chí Minh. *Sñd.* t.7.